

Số: /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 32

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 306/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026 và Báo cáo số 438/BC-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025 đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Trong năm 2025, tình hình tế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt, đặc biệt là căng thẳng thương mại, chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ, xung đột quân sự, bất ổn chính trị tại một số quốc gia, khu vực. Trong nước, áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất và thị trường tài chính - bất động sản vẫn còn nhiều yếu tố bất ổn; tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến cực đoan, bất thường, ảnh hưởng đến nhiều địa phương trên cả nước. Mặc dù vậy, kinh tế vĩ mô cơ bản vẫn duy trì ổn định, bám sát mục tiêu tăng trưởng; tình hình sản xuất, kinh doanh có nhiều điểm sáng nhờ những quyết sách lớn, tích cực, đàm phán chiến lược và hội nhập quốc tế sâu rộng. Năm 2025 cũng là thời điểm cả nước quyết liệt triển khai cuộc cách mạng cải cách hành chính, sắp xếp lại bộ máy chính quyền các cấp và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hướng tới tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đứng trước bối cảnh đó, với sự nỗ lực, quyết tâm của cả hệ thống chính quyền, Nhân dân và doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 của thành phố đã đạt được nhiều kết quả tích cực; tiếp tục phát huy vai trò là trung tâm công nghiệp, dịch vụ, logistics và cảng biển quốc tế của vùng Duyên hải Bắc Bộ, là cực tăng trưởng quan trọng của tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Thành phố xác định rõ định hướng phát triển nhanh, bền vững trên nền tảng công

nghiệp công nghệ cao, dịch vụ hiện đại, đô thị thông minh và tăng trưởng xanh, gắn với nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và phát triển văn hóa đặc trưng của vùng đất cảng.

Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030, diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục phức tạp, khó lường, khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi, thời cơ. Đối với thành phố Hải Phòng, năm 2026 được xác định là năm nền tảng, trên cơ sở tiếp tục phát huy kết quả đạt được của năm 2025, xây dựng bước chuyển mạnh mẽ trong thực hiện mục tiêu phát triển thành phố Hải Phòng hiện đại, văn minh, sinh thái và đáng sống tầm cỡ khu vực Đông Nam Á. Hải Phòng cần phát huy tối đa lợi thế về vị trí, hạ tầng và nguồn lực, chủ động thích ứng với các biến động bên ngoài; đồng thời đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế biển và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế. Thành phố tiếp tục xác định nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao hiệu quả quản lý, phát huy nguồn lực, tăng cường liên kết vùng và hội nhập sâu rộng, phân đầu giữ vững vai trò đầu tàu phát triển của vùng Duyên hải Bắc Bộ và đóng góp tích cực giúp mục tiêu tăng trưởng của cả nước đạt từ 10% trở lên.

Từ tình hình trên, Hội đồng nhân dân thành phố quán triệt thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 như sau:

Điều 1. Chủ đề, mục tiêu, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2026

1. Chủ đề năm

“Chủ động thực thi; phát huy động lực; tăng trưởng bứt phá”

2. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu tăng trưởng cao và bền vững, lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo là trọng tâm. Phát huy hiệu quả cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố; phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ; xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố cảng biển công nghiệp hiện đại, văn minh, sinh thái, là trung tâm kinh tế biển, du lịch chất lượng cao, dịch vụ - logistics và năng lượng sạch hàng đầu cả nước. Vận hành có hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Mở rộng liên kết vùng, nâng cao hiệu quả đối ngoại và vị thế quốc tế.

3. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

(1) Tốc độ tăng trưởng GRDP (theo giá so sánh 2010) tăng khoảng 13% so với năm 2025; trong đó: khu vực Công nghiệp - Xây dựng tăng 15,16%; khu vực Dịch vụ tăng 11%; khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2%; Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 11%.

(2) GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 7.944,5 USD/người (khoảng 201,6 triệu đồng/người).

(3) Tỷ trọng đóng góp của kinh tế số trong GRDP đạt 31%.

(4) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 15,5%, phân đầu tăng 16%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP đạt 45,8%; tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 63%.

(5) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 194.935,654 tỷ đồng; trong đó thu nội địa đạt 103.166 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 84.200 tỷ đồng.

(6) Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt 363.000 tỷ đồng.

(7) Kim ngạch xuất khẩu đạt 52 tỷ USD.

(8) Sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt 238 triệu tấn.

(9) Thu hút khách du lịch đạt 16,08 triệu lượt người.

(10) Tỷ trọng đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đạt 51,5%.

(11) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội đạt 10,6%.

(12) Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt từ 3,8 tỷ USD đến 4,3 tỷ USD.

(13) Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn đạt 60.195 doanh nghiệp; số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới đạt 7.500 doanh nghiệp.

(14) Chỉ số chuyên đổi số (DTI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số chuyển đổi xanh (PGI) thuộc top 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phân đầu trong top 3.

(15) Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 39%.

(16) Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 56,8%.

(17) Chỉ số phát triển con người đạt 0,795.

(18) Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành đạt 7.135 căn.

(19) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn tại đô thị đạt 95%, tại nông thôn đạt 90%.

(20) Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt 32,63%.

(21) Thành lập 08 - 10 đơn vị dân quân thường trực cấp tiểu đội, trung đội ở các xã, phường, đặc khu được Bộ Quốc phòng công nhận trọng điểm về quốc phòng, an ninh.

(22) Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm đạt tỷ lệ trên 75%, các loại tội

phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 90%.

Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững

- Phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại, thông minh, giá trị gia tăng cao và thân thiện môi trường

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất công nghiệp để tối ưu hóa tiềm năng tăng trưởng. Theo dõi sát tình hình sản xuất kinh doanh và triển khai đầu tư trên địa bàn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo các điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp khai thác tối đa năng lực sản xuất. Đảm bảo và phấn đấu đẩy nhanh tiến độ các dự án phát triển công nghiệp trọng điểm.

Nghiên cứu xây dựng và triển khai mô hình cụm công nghiệp sinh thái. Tham mưu chính sách khuyến khích chuyển đổi hoặc xây dựng khu công nghiệp sinh thái. Triển khai thành lập các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch phê duyệt; thành lập các khu, cụm công nghiệp trong Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng, Khu kinh tế chuyên biệt theo mô hình khu công nghiệp sinh thái, công nghệ cao.

Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2035; Đề án nghiên cứu khôi phục và phát triển ngành đóng tàu thành phố Hải Phòng. Tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp phụ trợ trong nước với các doanh nghiệp FDI. Tổ chức Chuỗi sự kiện Hội nghị ngành Công Thương - Hội nghị Khuyến công - Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Bắc năm 2026.

Đảm bảo cung cấp điện ổn định cho các hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố, đặc biệt là các dự án trọng điểm sử dụng công nghệ cao. Tập trung triển khai Dự án đầu tư Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng. Chú trọng thu hút đầu tư phát triển mạnh các nguồn năng lượng tái tạo như: điện gió ngoài khơi, điện mặt trời...

- Phát triển dịch vụ logistics, thương mại và cảng biển hiện đại

Trình phê duyệt Đề án “Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành trung tâm logistics quốc tế hiện đại, gắn với cảng biển quốc tế, kết nối với các tuyến hành lang, vành đai kinh tế. Nghiên cứu phát triển không gian dịch vụ logistics mới gắn liền với triển khai các dự án trọng điểm. Tập trung thu hút đầu tư phát triển hạ tầng Khu thương mại tự do thế hệ mới; thu hút các hãng tàu lớn, phát triển mô hình cảng xanh, thông minh.

Triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030; xây dựng Kế hoạch xúc tiến thương mại thành

phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030. Huy động nguồn lực phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật các trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm logistics; phát triển hệ thống chợ theo hướng văn minh, hiện đại.

- Khai thác hiệu quả tài nguyên du lịch biển đảo và di sản văn hóa đặc sắc, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố.

Xây dựng Cát Bà thành “đảo xanh”; Đồ Sơn thành trung tâm du lịch đa chức năng và trở thành khu vực hậu cần về dịch vụ, du lịch... cho Khu kinh tế phía Nam, cảng Nam Đồ Sơn và Khu thương mại tự do; Côn Sơn - Kiếp Bạc thành trung tâm du lịch văn hóa, tâm linh quốc tế.

Xây dựng Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2035, định hướng đến năm 2050. Xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận Cát Bà, Côn Sơn - Kiếp Bạc là Khu du lịch quốc gia. Nghiên cứu, tham mưu khai thác, phát triển du lịch tại đặc khu Bạch Long Vĩ.

Xúc tiến, kết nối mở đường bay từ Hải Phòng đi các tỉnh, thành phố trong nước; nghiên cứu mở thêm các đường bay mới hoặc đường bay charter tới các thị trường du lịch quốc tế trọng điểm và tiềm năng. Ký kết thỏa thuận hợp tác du lịch với các tỉnh trong vùng Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Bắc Bộ.

Khai thác tối ưu, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch mới. Tổ chức chương trình khảo sát, nghiên cứu phát triển sản phẩm du lịch nông thôn tại một số địa phương. Tổ chức lễ hội đồ uống Hải Phòng năm 2026.

- Phát triển nông nghiệp hàng hóa hiện đại, hiệu quả, bền vững

Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn, góp phần phát triển nông nghiệp theo hướng đa giá trị. Hình thành các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số; nâng cao tỷ lệ áp dụng cơ giới hóa, tự động hóa đồng bộ từ sản xuất đến thu hoạch, bảo quản, chế biến, trước hết đối với các sản phẩm chủ lực. Xây dựng Đề án xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030.

2. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển các thành phần kinh tế

Nghiên cứu, đề xuất bổ sung chính sách, giải pháp đột phá để khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của thành phố; tạo ra môi trường đầu tư thật sự hấp dẫn, khác biệt so với các địa phương khác và khu vực.

Triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính, số hóa toàn diện dữ liệu và thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai. Xây dựng và triển khai áp dụng cơ chế Một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với dự án đầu tư thực hiện ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế. Tổ chức Hội nghị gặp mặt, tiếp xúc doanh

nghiệp thành phố năm 2026.

Tiếp tục duy trì, cải thiện xếp hạng các Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI. Ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026-2030 và năm 2026-2027. Khảo sát, đánh giá, công bố kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2026.

Tổ chức các hoạt động kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nước ngoài.

3. Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực

Điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao. Xây dựng cơ chế điều tiết ngân sách; thường vượt thu so với dự toán từ ngân sách thành phố cho ngân sách cấp xã.

Triển khai có hiệu quả, toàn diện các cơ chế đặc thù theo Nghị quyết số 226/2025/QH15, nhất là các cơ chế về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước để tạo nguồn lực phát triển cho thành phố. Xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, trong đó ưu tiên các dự án hạ tầng then chốt, lan tỏa, tạo động lực thu hút đầu tư ngoài ngân sách. Triển khai xử lý tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư, không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố. Thường xuyên theo dõi, triển khai hiệu quả phương án xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng, kéo dài, nhằm giải phóng nguồn lực cho tăng trưởng.

Xây dựng và triển khai Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2026; Kế hoạch nâng cao chỉ số FTA Index năm 2026. Nghiên cứu tổ chức các sự kiện quốc tế về hội nhập, xúc tiến thương mại, logistics. Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội, đẩy mạnh hợp tác công - tư trong triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng Khu thương mại tự do thế hệ mới của thành phố; ưu tiên thu hút đầu tư các doanh nghiệp, tập đoàn nằm trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất toàn cầu (Fortune 500) và các tập đoàn tư nhân lớn trong nước. Xây dựng giải pháp đa dạng hóa thị trường; tiếp tục đẩy mạnh khai thác, tìm kiếm cơ hội hợp tác tại các thị trường mới nổi, tiềm năng.

4. Tăng cường công tác quy hoạch và phát triển đô thị, nông thôn; phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược gắn với đẩy mạnh liên kết vùng

a) Hoàn thành nhiệm vụ trình phê duyệt và công bố điều chỉnh Quy hoạch

thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đẩy nhanh tiến độ triển khai lập Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075. Tổ chức lập, trình duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng.

Tận dụng lợi thế hạ tầng đường sắt do Trung ương đầu tư để quy hoạch hệ thống vận tải đa phương thức, liên thông giữa giao thông vận tải hàng hóa và giao thông đô thị; hoàn thành nghiên cứu, lập quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch xây dựng, tạo không gian mới để thu hút đầu tư.

Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030; xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố giai đoạn 2026-2030. Thực hiện hiệu quả các Nghị quyết về phát triển nhà ở xã hội, phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu 7.135 căn nhà ở xã hội năm 2026. Tập trung rà soát, quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư bảo đảm phục vụ triển khai các dự án hạ tầng, phát triển đô thị tại các địa phương.

Tiếp tục chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị; triển khai đô thị thông minh. Xây dựng Đề án xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030.

b) Phát triển đồng bộ cả 05 loại hình giao thông theo mô hình vận tải đa phương thức. Đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng. Phối hợp cải tạo để nâng tốc độ và khả năng khai thác hiệu quả tuyến đường sắt Hà Nội - Hải Phòng; tập trung các nguồn lực để đầu tư tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng kết nối cảng biển Hải Phòng; phối hợp triển khai dự án đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân; cải tạo đường sắt Kép - Hạ Long.

Đảm bảo tiến độ triển khai các bến từ 7-12 Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện; khởi công, xây dựng các bến khởi động Cảng biển Nam Đồ Sơn. Nâng cấp hệ thống cảng thủy nội địa. Phát triển các tuyến đường thủy ven biển để tận dụng ưu thế của vận tải sông pha biển. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, mở rộng, cải tạo Cảng Hàng không quốc tế Cát Bi.

5. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Tập trung hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2026-2030; nghiêm túc kiểm tra, xử lý vi phạm sử dụng đất sai mục đích, lãng phí. Hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố. Đẩy nhanh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đặc biệt đối với đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa, đất giao cho hợp tác xã. Hỗ trợ chuyển đổi mục đích sử dụng đất phù hợp với cơ cấu sản xuất mới.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch giảm phát thải các-bon thành phố Hải Phòng giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn nông thôn; triển khai mô hình xã “không rác thải nhựa”, “xanh - sạch - đẹp”; bố trí nguồn lực cải tạo, phục hồi môi trường các bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt. Tăng cường thanh tra, kiểm tra nguồn thải công nghiệp, khu - cụm công nghiệp, làng nghề, trang trại chăn nuôi lớn; xử lý triệt để các điểm ô nhiễm tồn đọng.

Huy động nguồn lực xã hội hóa trong đầu tư, xử lý chất thải rắn và nước thải sinh hoạt. Xây dựng Đề án tăng cường năng lực thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị. Đảm bảo tiến độ đầu tư xây dựng các dự án nhà máy xử lý nước thải; nhà máy xử lý rác phát điện.

c) Tập trung đầu tư nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đê điều, hồ đập, cống, trạm bơm; xử lý các trọng điểm xung yếu, đảm bảo an toàn mùa mưa lũ. Xây dựng bản đồ cảnh báo ngập lụt, sạt lở; áp dụng công nghệ dự báo và cảnh báo sớm để giảm thiểu thiệt hại. Phát triển rừng phòng hộ ven biển, rừng ngập mặn chống xói lở; tỷ lệ che phủ rừng duy trì trên 6,48%.

6. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số

Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 về phát triển công nghệ, thử nghiệm có kiểm soát, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Tập trung hoàn thiện chính quyền số, đẩy mạnh số hóa, tái sử dụng dữ liệu; ứng dụng AI, Big Data, viễn thám và GIS trong quản lý đô thị, gắn với Đề án 06. Xây dựng Trung tâm Tính toán thông minh của thành phố; đề án phát triển Đô thị thông minh; xây dựng, triển khai Chiến lược dữ liệu thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

Phát triển kinh tế số, biến kinh tế số thành động lực tăng trưởng mới, tập trung ở các ngành mũi nhọn. Xây dựng Đề án Xây dựng Hải Phòng trở thành Trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ biển. Triển khai Nền tảng Logistics Cảng biển; Nền tảng vận hành Khu Thương mại tự do.

Xây dựng xã hội số, hạ tầng số hiện đại. Phổ cập mạng 5G, nâng cao kỹ năng số cho người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế, nhằm bảo đảm tiếp cận giáo dục, y tế, an sinh xã hội trên nền tảng số. Tiếp tục triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”.

Triển khai các cơ chế đặc thù về phát triển công nghệ, thử nghiệm có kiểm soát, về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Thành lập và đưa Quy đầu tư mạo hiểm

của thành phố vào hoạt động. Xây dựng Đề án thành lập công viên khoa học và đổi mới sáng tạo. Tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu công nghệ, phát triển thị trường công nghệ, thúc đẩy hoạt động đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo lớn mạnh, có tính kết nối và giá trị cao.

7. Phát triển văn hóa, xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện và có giá trị bản sắc riêng; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội

a) Quan tâm công tác bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hoá, phát huy các giá trị văn hoá, di sản gắn với phát triển du lịch: Lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo 10 di tích cấp quốc gia; khảo sát, lập hồ sơ khoa học và xếp hạng 8 di tích các cấp. Tiếp tục xây dựng hồ sơ đề nghị UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm; Đại danh y - Thiền sư Tuệ Tĩnh. Xây dựng Đề án phát huy giá trị Di sản thế giới Quần thể di tích và danh thắng Côn Sơn, Kiếp Bạc, Thanh Mai, Kinh Chủ, Nhầm Dương.

Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án “Hải Phòng - Thành phố âm nhạc” giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật chào mừng các sự kiện, các ngày lễ lớn của thành phố và đất nước. Đăng cai tổ chức ít nhất 01 sự kiện văn hóa quốc tế tại Hải Phòng.

Quan tâm công tác quy hoạch, ưu tiên vốn đầu tư công để cải tạo và nâng cấp cơ sở vật chất thiết chế văn hoá, hoàn thành cơ chế quản lý, hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao từ thành phố đến cơ sở. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tăng cường tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra công tác văn hóa cơ sở, góp phần xây dựng Hải Phòng xanh, văn minh, hiện đại. Triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án “Phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”; Đề án “Phát triển Bóng đá Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

b) Hoàn thiện, phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế. Rà soát, xây dựng chính sách đặc thù đối với người có công với cách mạng của thành phố. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030; nghiên cứu cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng lao động.

Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại và hội nhập; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và vận hành cơ sở dữ liệu thị trường lao động. Xây dựng và triển khai Đề án phát triển quan hệ lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030; Thắt hành động về An toàn - vệ sinh lao động. Đẩy mạnh phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo

hiểm tai nạn lao động, gắn với duy trì việc làm ổn định và bảo đảm an sinh xã hội.

8. Ưu tiên nguồn lực cho phát triển y tế, giáo dục và đào tạo chất lượng cao

a) Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế, đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân. Phát triển một số lĩnh vực y tế chuyên sâu, mũi nhọn, kỹ thuật cao; phấn đấu Hải Phòng đi đầu cả nước về y học biển, hệ thống cấp cứu tai nạn biển, kỹ thuật oxy cao áp. Triển khai tốt mô hình Thành phố chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện; kêu gọi đầu tư các Trung tâm dưỡng lão, chăm sóc người khuyết tật, thành phần đặc biệt khó khăn...

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong y tế, tập trung xây dựng và hoàn thiện nền tảng y tế thông minh. Triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử, phấn đấu 100% người dân được quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử; triển khai bệnh án điện tử, tiến tới liên thông dữ liệu giữa các cơ sở khám bệnh. củng cố và phát triển vững chắc hệ thống y tế cơ sở. Nâng cao năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm; không chế kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh. Triển khai có hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống thực phẩm giả, ngộ độc thực phẩm.

b) Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường học, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục ở những khu vực có tốc độ đô thị hoá nhanh, bảo đảm đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Triển khai Đề án đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn thành phố; tích cực xây dựng trường chuẩn quốc gia ở các cấp học. Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; triển khai chính sách miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông. Xây dựng Đề án phát triển trường Trung học phổ thông chuyên trên địa bàn thành phố, mở rộng các lớp chuyên khối khoa học, công nghệ, toán học. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên cơ bản đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng; rà soát, bổ sung biên chế giáo viên giai đoạn 2026-2030.

Chú trọng xây dựng văn hóa học đường. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ trong trường học; phòng, chống bạo lực học đường; hợp tác và hội nhập quốc tế trong giáo dục đào tạo.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án về thu hút, trọng dụng nhân tài và nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

9. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp và công tác cải cách hành chính; đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đẩy mạnh hơn nữa phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, bảo đảm việc vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đúng mục tiêu, lộ trình và quy định pháp luật. Tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền. Hoàn chỉnh hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp; tổ chức phân loại đơn vị hành chính theo quy định của Chính phủ. Tăng cường công tác kiểm tra thực tế, làm việc với cơ sở để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và những vấn đề mới phát sinh.

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, kiện toàn cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn thành phố; rà soát, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng biên chế tại các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, hợp nhất tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm tinh gọn, hợp lý, nâng cao chất lượng đội ngũ, phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tiếp tục tham mưu các biện pháp, giải pháp duy trì, cải thiện xếp hạng các Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số đo lường sự hài lòng hành chính (SIPAS) và Chỉ số PCI. Tiếp tục triển khai việc đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường.

b) Xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ những “điểm nghẽn” do quy định pháp luật, với định hướng pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ cho phát triển kinh tế.

Kết hợp chặt chẽ công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật với công tác theo dõi thi hành pháp luật. Triển khai có hiệu quả công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời xử lý các văn bản có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình kinh tế - xã hội của thành phố. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Triển khai các cuộc thanh tra theo Kế hoạch. Thực hiện nghiêm công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

Quan tâm triển khai thực hiện công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Tiếp tục phối hợp đề xuất phương án giải quyết đối với các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Tăng cường công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực.

10. Tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ

thành phố vững chắc; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế và liên kết vùng

a) Tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ thành phố vững chắc cả về tiềm lực và thể trận. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; ứng phó kịp thời, hiệu quả với các thách thức an ninh phi truyền thống.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình địa bàn, không để bất ngờ xảy ra. Tăng cường lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn, phòng thủ dân sự.

Tổ chức diễn tập các cấp. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; tiếp nhận, dạy nghề và tạo việc làm cho bộ đội xuất ngũ. Triển khai hiệu quả đề án tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho dân quân tự vệ. Nâng cao chất lượng giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng.

Kiên quyết đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm; xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy. Triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số và cải cách hành chính. Tập trung thực hiện Đề án đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an thành phố trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở.

b) Chủ động lồng ghép các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo thành phố với các chương trình, sự kiện đối ngoại quốc gia nhằm quảng bá hình ảnh Hải Phòng năng động, hội nhập, giàu tiềm năng phát triển.

Chú trọng thu hút đầu tư có chọn lọc, ưu tiên các lĩnh vực mới. Vận động thu hút nguồn vốn ODA vào các dự án có quy mô lớn về phát triển kinh tế - xã hội, các dự án kết nối hạ tầng có tính liên vùng, y tế, môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu. Tích cực tìm kiếm cơ hội hợp tác trong các lĩnh vực mới nổi.

Triển khai phong phú các hoạt động ngoại giao văn hóa. Khai thác hiệu quả các di sản tiêu biểu: Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà, Quần thể Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn - Kiếp Bạc. Củng cố và phát triển quan hệ với các thành phố kết nghĩa, đối tác truyền thống; đổi mới phương thức, phát huy hiệu quả các nguồn lực từ kiều hối, trí thức kiều bào, viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

c) Chủ động phối hợp với Hà Nội, Quảng Ninh và các địa phương trong vùng đồng bằng Bắc Bộ nhằm thúc đẩy liên kết vùng hiệu quả trên các lĩnh vực quy hoạch, giao thông, du lịch, dịch vụ logistics, sản xuất và tiêu thụ nông sản.... Phát huy vai trò cực tăng trưởng của thành phố trong tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; khai thác tốt các hành lang, vành đai kinh tế nối với Thủ đô và hành lang kinh tế ven biển.

Tham gia tích cực trong vai trò là thành viên Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Hồng, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp được nêu tại Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các văn bản triển khai thực hiện.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, kỳ họp thứ 32 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban HĐNDTP;
- ĐB HĐND TP khóa XVI;
- VP: TU, ĐDBQH&HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- ĐU, TT HĐND, UBND cấp xã;
- Công báo TP, Cổng TTĐT TP;
- Báo và PTTH HP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu